

# THÁI ĐỘ CỦA THIẾU NIÊN LÚA TUỔI 14 - 16 ĐỐI VỚI NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN GIỚI TÍNH

---

Đỗ Duy Hưng  
Viện Tâm lý học.

Nói đến giới tính là chúng ta luôn gặp phải, những cái nhìn không mấy cảm thông vì tập quán của người phương Đông chúng ta, ngay cả những người làm cha làm mẹ cũng cảm thấy ái ngại khi muốn truyền đạt kiến thức, kinh nghiệm về vấn đề này cho con cái. Vì vậy, các em ở lứa tuổi thiếu niên có thể gặp phải không ít khó khăn, bỡ ngỡ trước những biến đổi tâm, sinh lý của bản thân, do chưa được chuẩn bị đầy đủ kiến thức về vấn đề giới tính.

Mục đích của nghiên cứu này nhằm tìm hiểu nhận thức và thái độ của thiếu niên trong độ tuổi từ 14 đến 16 tuổi đối với những vấn đề liên quan đến giới tính.

Nghiên cứu này được thực hiện ở 2 trường THCS Mai Dịch, quận Cầu Giấy và THCS Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Với số lượng 150 học sinh, trong đó có 80 nam và 70 nữ, lớp 9 là 80 em và lớp 8 là 70 em.

## 1. Kết quả nghiên cứu

### a. *Thái độ của thiếu niên đối với những biến đổi sinh lý tuổi dậy thì*

Các em nam và các em nữ có thái độ như thế nào đối với vấn đề nêu trên?

**Bảng 1:** Thái độ của các em nữ trước sự biến đổi của cơ thể

STT	Các thay đổi	Thái độ			
		Bình thường	Ngạc nhiên	Lo lắng	Xấu hổ
1	Tăng nhanh chiều cao, cân nặng	88,9%	7,8%	3,2%	0%
2	Tuyến vú phát triển	65,6%	9,4%	4,7%	17,2%
3	Lông mọc ở nách và cơ quan sinh dục phát triển	59,8%	16,1%	9,7%	14,5%
4	Dịch tiết ở âm đạo	57,4%	8,2%	23,0%	11,5%

Qua bảng 1 chúng tôi nhận thấy: đa số các em nữ (chiếm 88,9%) cho là “bình thường” khi có sự tăng nhanh chiều cao và cân nặng ở tuổi dậy thì, đặc biệt có điều đáng mừng là không có em nào cảm thấy xấu hổ về điều đó.

Về những sự thay đổi “tuyến vú phát triển”, “lông mọc ở nách và cơ quan sinh dục phát triển”, “dịch tiết ở âm đạo”, tỷ lệ các em có thái độ “bình thường” thấp hơn rất nhiều, tuy nhiên, vẫn vượt qua con số trung bình. Điều đáng nói ở đây là không ít các em tỏ ra “ngạc nhiên” “lo lắng”, thậm chí “xấu hổ” về những biến đổi tự nhiên của cơ thể mình vốn dĩ tuân theo quy luật lứa tuổi. Điều này đặt ra vấn đề cần thiết bổ sung các kiến thức giới tính kịp thời cho các em.

**Bảng 2:** Thái độ của các em nam trước sự biến đổi của cơ thể

STT	Các thay đổi	Thái độ			
		Bình thường	Ngạc nhiên	Lo lắng	Xấu hổ
1	Tăng nhanh chiều cao, cân nặng	90,2%	8,5%	0%	1,2%
2	Dương vật cương cứng	63,8%	18,8%	12,5%	5,0%
3	Lông mọc ở nách và cơ quan sinh dục	70,4%	16,0%	11,1%	2,5%
4	Võ giọng	84,0%	12,3%	2,5%	1,3%

Qua bảng 2 chúng ta thấy: tỷ lệ các em nam có thái độ “bình thường” đối với những thay đổi của cơ thể mình cao hơn các em nữ. Điều này không hẳn chỉ là ảnh hưởng của kiến thức, mà theo chúng tôi là của tâm lý: các em nam dường như tự tin hơn, có vẻ như các em được xã hội chấp nhận tốt hơn, do đó ít bỡ ngỡ hơn trước những thay đổi của cơ thể.

Tuy vậy, cũng như ở các em nữ, có nhiều em nam còn ngạc nhiên, lo lắng và xấu hổ trước những biến đổi của cơ thể mình. Sẽ là cần thiết nếu các em được trang bị đầy đủ các kiến thức về những thay đổi của cơ thể mình ở tuổi dậy thì.

### b. Thái độ của thiếu niên đồi với bạn khác giới

Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi đặt ra 2 tình huống với nữ riêng và với nam riêng.

Với nữ, với câu hỏi “Em cảm thấy như thế nào khi các bạn trai hay nhìn trộm, trêu chọc, giấu đồ, đồi khi còn xô đẩy các bạn khác giới vào nhau” chúng tôi thu được kết quả như sau:

**Bảng 3: Thái độ của các bạn nữ khi các bạn nam hay nhìn trộm, trêu chọc, giấu đồ, xô đẩy các bạn khác giới vào nhau**

STT	Các thái độ	Tần số	Tỷ lệ %
1	Đồng tình	0	0%
2	Không quan tâm	5	7,9%
3	Bình thường	8	12,7%
4	Phản đối	50	79,4%

Có tới 79,4% các em nữ có thái độ phản đối hành vi nói trên, và với tỷ lệ 7,9% không quan tâm và 12,7% các em cho là bình thường. Rõ ràng, hành vi nói trên bộc lộ sự quan tâm tới bạn khác giới, nhưng lại thể hiện quá mạnh mẽ, thậm chí hơi thô bạo khiến cho đa số các em nữ phản đối. Với các em nam, chúng tôi đặt câu hỏi “Thái độ của em như thế nào khi các bạn nữ ngượng ngùng, e thẹn lúc tiếp xúc với các bạn trai”, kết quả thu được như sau:

**Bảng 4: Thái độ của các bạn nam khi các bạn nữ ngượng ngùng, e thẹn lúc tiếp xúc với các bạn trai**

STT	Các thái độ	Tần số	Tỷ lệ %
1	Đồng tình	7	8,6%
2	Không quan tâm	8	9,9%
3	Bình thường	27	33,3%
4	Phản đối	39	48,0%

Tình huống đặt ra với bạn nam này tỏ ra khá quan trọng trong việc tìm hiểu thái độ của các em nam đồi với bạn khác giới: rõ ràng, dù tỷ lệ không cao, nhưng 27 em (chiếm 33,3%) số các em nam cho rằng các bạn nữ e thẹn,

ngượng ngùng là “bình thường” Chứng tỏ các em cũng đã bắt đầu tỏ ra nhạy cảm với những sự thay đổi của bạn khác giới.

### c. *Thái độ của thiếu niên đối với tình yêu*

Ở lứa tuổi này, các em đã và đang trải qua những thay đổi tâm sinh lý và đang trở thành người lớn. Liệu các em có thái độ như thế nào đối với vấn đề tình yêu? Câu hỏi đặt ra cho các em là “Theo em có nên phát triển tình yêu ở tuổi 14-16 hay không”. Kết quả chỉ có 16 em (chiếm 11,1%) trả lời “có” và tới 128 em (chiếm 87,1%) trả lời “không”. Như vậy, có thể nói đa số các em cho rằng chưa nên phát triển tình yêu ở lứa tuổi này. Đây là quan niệm theo chúng tôi là rất đúng đắn của các em, vì thời kỳ này các em phải đầu tư vào hoạt động chủ đạo là hoạt động học tập, phấn đấu cho tương lai.

Về quan niệm này, nam giới cho là nên phát triển tình yêu ở lứa tuổi này mạnh hơn nữ giới (tuy nhiên sự khác biệt này không lớn lắm,  $X^2 = 2,7$ ;  $p = 0,08$ ). Theo lớp, các em lớp 8 mạnh hơn các em lớp 9 về quan niệm này ( $X^2 = 8,2$ ;  $p = 0,005$ ), có lẽ do các em lớp 9 đang đứng trước ngưỡng cửa kỳ thi lên cấp 3, do đó tỏ ra tập trung hơn cho vấn đề học tập. Trình độ học vấn của bố và mẹ đều có ảnh hưởng đến quan niệm này của các em. Bố hoặc mẹ có trình độ học vấn càng cao thì tỷ lệ các em có quan niệm “không” phát triển tình yêu ở lứa tuổi này càng cao. Ngoài ra, chúng tôi không tìm thấy sự khác biệt có ý nghĩa nào khác.

Nghiên cứu trên đây của chúng tôi góp phần làm rõ hiện trạng nhận thức và thái độ của lứa tuổi thiếu niên về giới tính, trước những biến đổi tâm sinh lý bản thân. Điều đó cũng đưa ra những gợi ý đối với các thầy cô và các bậc cha mẹ trong việc giáo dục giới tính cho các em, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển nhân cách của các em đang ở lứa tuổi có nhiều biến động về tâm sinh lý.